

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NÔNG CỐNG
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 34/2023/HS-ST
Ngày 22 - 6 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÔNG CỐNG, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trịnh Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trịnh Duy Cường

Bà Bùi Thị Vân

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Thị Thu Thảo - Thư ký Toà án nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên toà: Bà Mai Cẩm Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nông Cống xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 36/2023/TLST - HS ngày 02 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2023/QĐXXST - HS ngày 08 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn B**, sinh năm 1970 tại: xã C, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: thôn V, xã C, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M (đã chết) và bà Lê Thị Ch (đã chết); có vợ là Bùi Thị T và có 2 con, lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 2007.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2014 bị Công an thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa khởi tố về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng được Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa tuyên miễn trách nhiệm hình sự theo bản án số 259/2016/HSST ngày 25/11/2016.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/01/2023 đến ngày 12/01/2023 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nông Cống; có mặt.

- Người làm chứng: Anh Hoàng Duy Ng, sinh năm 1980 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn K, xã P, huyện N, tỉnh Thanh Hóa

- *Người chứng kiến:* Ông Lê Tuấn H, sinh năm 1960 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn V, xã C, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 04/01/2023, do có nhu cầu sử dụng ma túy Hoàng Duy Ng sinh năm 1980 trú tại thôn K, xã P, huyện N, tỉnh Thanh Hóa đã gọi điện thoại cho Nguyễn Văn B sinh năm 1970 trú tại thôn V, xã C, huyện N, tỉnh Thanh Hóa hỏi mua 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) ma túy. B đồng ý và hẹn Ng ra cổng Bệnh viện Đa khoa Tâm Đức thuộc thôn B1, xã C, huyện N để thực hiện giao dịch mua bán ma túy. Khi giao dịch mua bán ma túy giữa Ng và B vừa diễn ra xong thì bị tổ công tác Công an huyện Nông Cống phối hợp với Công an xã Trung Chính bắt quả tang Nguyễn Văn B tại hiện trường còn Hoàng Duy Ng rời khỏi hiện trường. Vật chứng thu giữ: Thu giữ trên người Nguyễn Văn B 11 (Mười một) gói ma túy heroine, số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) và một số vật chứng khác có liên quan. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong số ma túy thu giữ trên.

Quá trình điều tra có đủ căn cứ xác định nội dung diễn biến hành vi phạm tội như sau: Khoảng trưa ngày 04/01/2023, do muốn mua ma túy về bán cho các con nghiện, kiếm lời nên Nguyễn Văn B đã đi xe buýt ra bến xe phía Tây ở thành phố Thanh Hóa tìm mua được ma túy từ một người đàn ông không biết tên và địa chỉ với giá 7.000.000đ (Bảy triệu đồng). Sau khi mua được ma túy B đi về nhà và chia ma túy trên thành các gói nhỏ với mục đích bán kiếm lời. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày thì Hoàng Duy Ng đã gọi điện thoại cho B hỏi mua 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) ma túy. B đồng ý và hẹn Ng ra cổng bệnh viện đa khoa T thuộc thôn B1, xã C, huyện N để thực hiện giao dịch mua bán ma túy. Lúc này, B đang sửa máy cày ở khu vực đồng thuộc xã C, gần với khu vực bệnh viện đa khoa T nên đi bộ đến điểm hẹn. Đến nơi, B đưa cho Ng 01 gói ma túy và Ng đưa cho B số tiền là 500.000đ. Khi B và Ng vừa thực hiện giao dịch mua bán ma túy xong thì bị Công an huyện Nông Cống bắt quả tang, thu giữ trong túi áo của Nguyễn Văn B 11 gói giấy bột, bên trong chứa chất vụn màu trắng (B khai nhận là ma túy, loại heroin) và 500.000đ, là số tiền B vừa bán ma túy cho Ng và các vật chứng khác có liên quan.

Sau khi bắt quả tang đối với Nguyễn Văn B, vào hồi 17 giờ 30 phút ngày 04/01/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống đã tiến hành khám xét nơi ở của B ở thôn V, xã C, huyện N, tỉnh Thanh Hóa nhưng không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì.

Đến ngày 03/02/2023 Hoàng Duy Ng đã đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống khai báo về việc mua ma túy của Nguyễn Văn B vào ngày 04/01/2023. Chiếc điện thoại Ngọc dùng để liên hệ mua ma túy với B đã bị đánh mất khi đi chữa bệnh ở Yên Bái.

Ngày 06/01/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống đã trưng cầu giám định phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa đối với số mẫu vật thu giữ được. Ngày 10/01/2023, phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa có kết luận giám định số 328/KL-KTHS kết luận:

- Chất rắn dạng cục vụn màu trắng ngà đựng trong 09 (Chín) gói giấy màu trắng của phong bì ký hiệu M niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 1,036g (Một phẩy không ba sáu gam), loại: Heroine.

- Chất rắn dạng cục vụn màu trắng ngà đựng trong 02 (Hai) gói giấy (dạng giấy thiết) của phong bì ký hiệu M niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 1,734g (Một phẩy bảy ba bốn gam), loại Heroine.

Như vậy tổng khối lượng ma túy thu giữ trong người Nguyễn Văn B là 2,770g (Hai phẩy bảy bảy không gam) ma túy, loại heroin.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, số ma túy nói trên Nguyễn Văn B mua về để mục đích bán kiếm lời.

Về nguồn gốc số ma túy, Nguyễn Văn B khai nhận mua của một người đàn ông không biết tên, địa chỉ ở đâu tại bến xe phía Tây ở thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa nên không có căn cứ xử lý.

Đối với Hoàng Duy Ng là người đã mua ma túy của Nguyễn Văn B vào ngày 04/01/2023, Ng đã thừa nhận toàn bộ hành vi mua ma túy của B nhưng do không thu được ma túy của Ng nên không có căn cứ để xử lý Ng.

*. Vật chứng vụ án:

- 01 (Một) phong bì do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong theo quy định. Bên trong có toàn bộ vỏ bao gói mở niêm phong của phong bì ký hiệu M và 2,448g (Hai phẩy bốn bốn tám gam) ma túy, loại Heroine.

- 01 (Một) điện thoại Sam sung Galaxy A04s, màu cam, số máy: SM-A047F/DS - là điện thoại B dùng để liên hệ bán ma túy với Ng.

- 01 (Một) điện thoại nhãn hiệu itel, màu xanh dương.

- 01 (Một) tờ tiền Polime mệnh giá 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng).

Các vật chứng trên được chuyển đến kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nông Cống để bảo quản chờ xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 39/CT-VKSNC ngày 01/6/2023, Viện kiểm sát nhân dân (viết tắt là VKSND) huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Nguyễn Văn B về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự (Viết tắt là BLHS).

Tại phiên toà, đại diện VKSND huyện Nông Cống giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (Viết tắt là HĐXX) áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s, p khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 BLHS xử phạt Nguyễn Văn B mức án từ 48 tháng đến 54 tháng tù. Miễn hình phạt bổ

sung cho bị cáo; về vật chứng: tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 500.000đ và 01 điện thoại Sam Sung Galaxy A04S, màu cam, số máy: SM - A047F/DS; tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; 01 Điện thoại nhãn hiệu itel, màu xanh dương không phải là vật chứng nên trả lại cho Nguyễn Văn B; về án phí: Bị cáo là người khuyết tật nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo ăn năn hối cải, hứa không tái phạm đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người có thẩm quyền trong cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (Viết tắt là BLTTHS). Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là đúng quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trước đây bị cáo đã khai nhận tại Cơ quan điều tra, phù hợp với tang vật chứng thu được, kết quả giám định và các tài liệu, chứng cứ khác phản ánh trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đủ căn cứ chứng minh: Khoảng trưa ngày 04/01/2023, do muốn mua ma túy về bán cho các con nghiện, kiếm lời nên Nguyễn Văn B đã đi xe buýt ra bến xe phía Tây ở thành phố Thanh Hóa tìm mua được ma túy từ một người đàn ông không biết tên và địa chỉ với giá 7.000.000đ (Bảy triệu đồng). Sau khi mua được ma túy B đi về nhà và chia ma túy trên thành các gói nhỏ với mục đích bán kiếm lời. Đến khoảng 16 giờ 30 phút ngày 04/01/2023, tại cổng Bệnh viện đa khoa Tâm Đức thuộc thôn B1, xã C, huyện N, tổ công tác Công an huyện Nông Cống phối hợp với Công an xã C bắt quả tang Nguyễn Văn B vừa thực hiện giao dịch mua bán ma túy xong với Hoàng Duy Ng, sinh năm 1980, trú tại thôn K, xã P, huyện N, tỉnh Thanh Hóa. Thu giữ trên người Nguyễn Văn B gồm: 11 (Mười một) gói ma túy có tổng khối lượng là 2,770 g (Hai phẩy bảy bảy không gam) ma túy, loại heroin (theo Kết luận giám định số 328/KL - KTTHS ngày 10/01/2023 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa), số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) và một số vật chứng khác có liên quan. Toàn bộ số ma túy nói trên Nguyễn Văn B mua về mục đích để bán kiếm lời. Đủ cơ sở để HĐXX khẳng định hành vi của bị cáo Nguyễn Văn B đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Đây là vụ án thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn B mua ma túy để bán lại nhằm mục đích lợi nhuận là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, xâm hại trật tự, an toàn xã hội. Tệ nạn ma túy ảnh hưởng đến sự phát triển và sức khỏe của con người, làm suy kiệt đến kinh tế gia đình và là nguyên nhân gây ra các tội phạm khác. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm minh đối với tội phạm ma túy. Khi quyết định hình phạt cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

[4] Đánh giá về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ: Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Người phạm tội là người khuyết tật nặng; có bố đẻ được Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa tặng Bằng khen vì đã có thành tích tham gia trong cuộc kháng chiến chống Pháp xâm lược; bị cáo được UBND xã C, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa xác nhận đã tham gia tích cực trong công tác phòng, chống Dịch Covid19 tại địa phương năm 2021. Tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, p khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Về nhân thân: Bị cáo là người nghiện ma túy, là người có nhân thân xấu. Năm 2014 bị Công an thành phố Thanh Hóa khởi tố về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng được Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa tuyên miễn trách nhiệm hình sự theo bản án số 259/2016/HSST ngày 25/11/2016.

[5] Trên cơ sở đánh giá tính chất vụ án, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo HĐXX xét thấy cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất của vụ án, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Áp dụng Điều 38 BLHS cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, đưa bị cáo vào môi trường lao động, giáo dục, học tập nghiêm khắc theo quy chế trại giam để cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội đồng thời răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và không có thu nhập ổn định, là người khuyết tật nặng được hưởng chế độ bảo trợ xã hội hàng tháng nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) là tiền do phạm tội mà có nên áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm b khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- 01 Điện thoại Sam sung Galaxy A04s, màu cam là công cụ phạm tội nên áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- 01 Phong bì niêm phong do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành chứa mẫu vật hoàn trả lại sau giám định ký hiệu: M và 2,448g ma túy, loại Heroine là vật nhà nước cấm lưu hành nên áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy.

- 01 Điện thoại nhãn hiệu itel, màu xanh dương không phải là vật chứng nên áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS trả lại cho Nguyễn Văn B.

[8] Về án phí: Bị cáo là người khuyết tật nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251 BLHS:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s, p khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 BLHS:

Xử phạt: Nguyễn Văn B 48 (Bốn mươi tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (04/01/2023).

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: Số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) đã được nộp vào sổ tài khoản kho bạc Nhà nước huyện Nông Cống theo Giấy nộp tiền ngày 02/6/2023.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại Sam sung Galaxy A04s, màu cam.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 Phong bì niêm phong bên trong đựng mẫu vật hoàn trả lại sau giám định.

- Trả lại cho Nguyễn Văn B 01 điện thoại nhãn hiệu itel, màu xanh dương, đã qua sử dụng.

Vật chứng của vụ án được mô tả như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Nông Cống và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nông Cống lập ngày 02/6/2023.

* Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Văn B.

* Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND huyện Nông Cống;
- Công an huyện Nông Cống;
- Cơ quan THA hình sự;
- Chi cục THADS huyện Nông Cống;
- Sở tư pháp tỉnh Thanh Hóa
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Trịnh Thị Hà